

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2020/HS-ST
Ngày: 09-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Hạnh;
2. Ông Đoàn Văn Lược.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa:
Ông Võ Hữu Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2020/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Minh C, sinh năm 1971 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Số K, Khu phố B, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Thợ hàn; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn V và bà Nguyễn Thị T (đều đã chết). Bị cáo có vợ là Đặng Thị Thanh H, sinh năm 1968 và 02 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1997; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 13/01/2020, bị Công an xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo nộp phạt xong vào ngày 03/02/2020.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/9/2020 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm: 1991. Nơi thường trú: Xóm B, Thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Nơi làm việc hiện nay: Công ty L, ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

2. Ông Nguyễn Đức L (tên khác: T), sinh năm: 1979. Nơi thường trú: số Z đường

T, khu phố R, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Nơi làm việc hiện nay: Công ty L, ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

3. Anh Phan Đình H, sinh năm: 1982. Nơi thường trú: số N đường Đ, Khu phố N, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Nơi làm việc hiện nay: Công ty L, ấp 1, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

4. Chị Phạm Thị Thanh T, sinh năm: 1982. Nơi thường trú: Số Y đường T, khu phố R, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt có đơn xin vắng mặt.

5. Ông Bùi Văn T, sinh năm 1970. Nơi thường trú: Ấp V, xã B, huyện K, tỉnh Sóc Trăng. Nơi tạm trú: Khu phố C, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Đình H, Nguyễn Văn D, Nguyễn Đức L cùng làm chung tại Công ty L có trụ sở đóng tại Ấp A, xã T, huyện B. D, H và L có quen biết và thường xuyên ăn cơm trưa với Trần Minh C tại Tiệm cơm bà Nguyễn Thị L.

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 10/7/2020, sau khi nghỉ trưa và ăn cơm xong tại tiệm bà L (ấp A, xã T, huyện B), C, H, D, L nhìn thấy trên bàn ăn có 01 một bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng nên cả nhóm nảy sinh ý định đánh bạc và cùng rủ nhau đánh bài tiến lên được thắng thua bằng tiền, mỗi ván từ 20.000 đồng đến 40.000 đồng. Trong lúc C, H, D, L đang đánh bài thì Bùi Văn T đến ngồi xem. Đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, Công an xã T phát hiện, lập biên bản vụ việc, xác lập hồ sơ ban đầu và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên xử lý theo thẩm quyền.

Tang, tư vật thu giữ gồm:

- 01 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng).
- 01 bóp da màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen và số tiền 318.000 đồng thu giữ của Trần Minh C.
- 01 bóp da màu nâu; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen; Số tiền 2.820.000 đồng và 01 xe mô tô biển số 73N1-98xx, hiệu Wave RS thu giữ của Phan Đình H.
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 xe mô tô biển số 93C1-207.yy, hiệu Honda City và số tiền 2.672.000 đồng thu giữ của Bùi Văn T.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng và số tiền 740.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn D.
- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen xanh; 01 bóp da màu đen; 01 xe mô tô biển số 60B2-285.zz, hiệu Wave RSX và số tiền 746.000 đồng thu giữ của Nguyễn Đức L.

Trong giai đoạn điều tra, các đối tượng đã khai nhận, cùng các chứng cứ khác đã xác định:

- Trần Minh C mang theo số tiền 458.000 đồng, sử dụng hết số tiền này để đánh bạc, kết quả C thua 140.000 đồng.

- Phan Đình H mang theo số tiền 2.800.000 đồng, sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, kết quả H thắng 20.000 đồng.

- Nguyễn Văn D mang theo số tiền 560.000 đồng, sử dụng hết số tiền này để đánh bạc, kết quả D thắng 180.000 đồng.

- Nguyễn Đức L mang theo số tiền 806.000 đồng, sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, kết quả thua 60.000 đồng.

Tổng số tiền các đối tượng trên sử dụng vào việc đánh bạc là 1.618.000 đồng (Một triệu sáu trăm mười tám nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác định Trần Minh C đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc và bị Công an xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 16/QĐ-XPHC, ngày 13/01/2020 với mức phạt tiền 1.500.000đ, mới nộp phạt xong ngày 03/02/2020.

Ngày 10/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Trần Minh C để điều tra về hành vi Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 16/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Minh C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, khoản 2 Điều 35, Điều 36, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Minh C từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ và phạt tiền bổ sung từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng); Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền C, D, H và L sử dụng để đánh bạc là 1.618.000đ (Một triệu sáu trăm mười tám nghìn đồng), trong đó của Trần Minh C 318.000 đồng, Nguyễn Văn D 740.000 đồng, Phan Đình H 320.000 đồng và Nguyễn Đức L 240.000 đồng

- Trả lại số tiền thu giữ của các đối tượng nhưng không liên quan đến việc phạm tội gồm; Trả cho Phan Đình H số tiền 2.500.000 đồng, trả cho Nguyễn Đức L số tiền 506.000 đồng.

- Đối với các tài sản khác đã thu giữ gồm: 01 bóp da màu đen và 01 điện thoại di động hiệu MOBELL màu đen của Trần Minh C; 01 bóp da màu nâu và 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đen của Phan Đình H; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE

6 màu vàng của Nguyễn Văn D; 01 bóp da màu đen và 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh-đen của Nguyễn Đức L; 01 xe mô tô biển số 73N1-98xx do Phan Đình H mua lại của ông Võ Văn K chưa làm thủ tục sang tên trước bạ; 01 xe mô tô hiệu WAVE RSX biển số 60B2-285.yy là xe thuộc sở hữu của vợ chồng Nguyễn Đức L, Phạm Thị Thanh T; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen và 01 xe mô tô hiệu HONDA CITY biển số 93C1-207.zz thuộc sở hữu của Bùi Văn T. Các tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho các chủ sở hữu xong nên không đặt ra.

Qua xét hỏi và tranh luận những người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan đến vụ án gồm Nguyễn Văn D, Phan Đình H, Nguyễn Đức L không có ý kiến gì về việc Công an huyện Bắc Tân Uyên đã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc đối với D, H và L mỗi người 1.500.000đ và đã chấp hành xong. Phan Đình H có yêu cầu được nhận lại số tiền bị thu giữ 2.500.000đ do đây là tiền tạm ứng để mua hàng hóa cho Công ty, Nguyễn Đức L yêu cầu được nhận lại số tiền 506.000đ bị thu giữ không liên quan đến hành vi đánh bạc. Bà Phạm Thị Thanh T và anh Bùi Văn T đã nhận lại tài sản xong, xin vắng mặt tại phiên tòa và không có yêu cầu nào khác.

Bị cáo Trần Minh C không tự bào chữa cho mình và đã thừa nhận hành vi phạm tội “đánh bạc” như Viện Kiểm sát luận tội là đúng tội danh. Bị cáo không tranh luận về mức hình phạt, điều luật áp dụng, xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp như đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và xin được miễn hình phạt tiền bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp. Việc vắng mặt của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Thị Thanh T (có đơn xin vắng mặt) và Bùi Văn T không làm ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án, đại diện Viện Kiểm sát và những người tham gia phiên tòa không ai đề nghị hoãn phiên tòa vì lý do vắng mặt chị T, ông T nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nói trên là đúng quy định tại khoản 1 Điều 292 và Điều 305 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản

khai, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người chứng kiến và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 10/7/2020, tại Áp A, xã T, huyện B, Trần Minh C cùng với Phan Đình H, Nguyễn Văn D và Nguyễn Đức L có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức “đánh bài tiến lên” với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 1.618.000 đồng. Trong đó: Trần Minh C sử dụng 458.000 đồng, Nguyễn Văn D sử dụng 560.000 đồng, Phan Đình H sử dụng 300.000 đồng và Nguyễn Đức L sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc.

Đối với Nguyễn Văn D, Phan Đình H và Nguyễn Đức L chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi của D, H và L không cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2019. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã ra các quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 73, 74 và 75/QĐ-XPHC, ngày 23/10/2020 đối với D, H và L về hành vi đánh bạc là đúng quy định pháp luật. Riêng đối với Trần Minh C, do đã có 01 tiền sự trước đó về hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền bị Công an xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên xử phạt hành chính bằng tiền 1.500.000đ tại quyết định số 16/QĐ-XPHC, ngày 13/01/2020, Chiến nộp phạt xong ngày 03/02/2020 nhưng đến ngày 10/7/2020 khi việc chấp hành quyết định xử hành chính của C chưa đủ 06 tháng thì C tiếp tục có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền. Do vậy hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền của Trần Minh C với tổng số tiền đánh bạc là 1.618.000 đồng nhưng đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đã truy tố bị cáo Trần Minh C về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến đời sống văn hóa trong cộng đồng dân cư. Bị cáo biết rõ đánh bạc dưới mọi hình thức được thắng thua bằng tiền là hành vi vi phạm pháp luật bị Nhà nước cấm nhưng vì động cơ vụ lợi, muốn có tiền nhanh mà không phải qua lao động nên bị cáo đã bất chấp và cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Xét nghĩ, cần có một mức án thật nghiêm đối với bị cáo C tương xứng với tính chất, vai trò, mức độ của hành vi phạm tội do bị cáo đã gây ra, nhằm mục đích giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tổng số tiền bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan Đình H, Nguyễn Văn D và Nguyễn Đức L sử dụng để đánh bạc không lớn (1.618.000 đồng), bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, là lao động chính trong gia đình, nguồn thu nhập chính trong gia đình chủ yếu từ việc làm của bị cáo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mà chỉ cần giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục bằng biện pháp cải tạo không giam giữ một thời gian cũng đủ có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức pháp luật, tự cải tạo bản thân trở thành người tốt, đồng thời có tác dụng đảm bảo được công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Do bị cáo đang làm nghề tự do nên không có thu nhập ổn định xét thấy không có căn cứ để khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự, nghĩ nên áp dụng hình thức phạt tiền bổ sung một lần đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự với mức 15.000.000 đồng là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng. Đây là công cụ sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan sử dụng để đánh bạc và thắng bạc là 1.618.000 đồng, trong đó thu giữ của bị cáo là 318.000 đồng; của Nguyễn Văn D 740.000 đồng; của Phan Đình H 320.000 đồng và Nguyễn Đức L 240.000 đồng.

Đối với số tiền thu giữ còn lại của Phan Đình H là 2.500.000 đồng, của Nguyễn Đức L là 506.000 đồng, đây là số tiền không chứng minh được H và L sử dụng vào việc đánh bạc nên cần xem xét trả lại cho Phan Đình H và Nguyễn Đức L.

Đối với 01 bóp da màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen thu giữ của Trần Minh C; 01 bóp da màu nâu và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen thu giữ của Phan Đình H; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng thu giữ của Nguyễn Văn D; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen xanh và 01 bóp da màu đen thu giữ của Nguyễn Đức L. Đây là tư vật của các đối tượng, không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 23/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý đồ vật trả lại cho sở hữu nên không xem xét lại.

Đối với 01 xe mô tô biển số 73N1-98xx, hiệu Wave RS thu giữ của Phan Đình H, xác định xe do H mua lại chưa sang tên trước bạ, 01 xe mô tô biển số 60B2-285.yy, hiệu Wave RSX thu giữ của Nguyễn Đức L, do vợ của L là chị Phạm Thị Thanh T đứng tên sở hữu. Xét thấy các tài sản trên không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo C nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã xử lý trả lại cho ông Phan Đình H và chị Phạm Thị Thanh T nên không xem xét lại.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 xe mô tô biển số 93C1-207.yy, hiệu Honda City và số tiền 2.672.000 đồng thu giữ của Bùi Văn T. Xe mô tô

trên do Bùi Văn T đứng tên chủ sở hữu. Ngày 10/7/2020, T không tham gia đánh bạc với các đối tượng nên ngày 23/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý đồ vật trả lại cho Bùi Văn T toàn bộ số tài sản trên là đúng quy định nên không đặt ra.

[7] Mức hình phạt, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp do đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo và xử lý trong vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Việc bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho miễn thực hiện hình phạt tiền bổ sung là không có căn cứ nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Minh C phạm tội nên phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 2 Điều 35, Điều 36, Điều 47, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 và khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Áp dụng khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, khoản 1 và 4 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án

1. Tuyên bố bị cáo Trần Minh C phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Trần Minh C 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Minh C về gia đình và chính quyền địa phương Ủy ban nhân dân phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

3. Hình phạt bổ sung: Xử phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Minh C số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng;

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền đánh bạc và thắng bạc là 1.618.000đ (Một triệu sáu trăm mười tám nghìn đồng), bao gồm: của bị cáo Trần Minh C 318.000đ (Ba trăm mười tám nghìn đồng); của Nguyễn Văn D 740.000đ (Bảy trăm bốn mươi nghìn đồng); của Phan Đình H 320.000đ (Ba trăm hai mươi nghìn đồng) và của Nguyễn Đức L 240.000đ (Hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Tuyên trả cho Phan Đình H số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng), trả cho Nguyễn Đức L số tiền 506.000đ (Năm trăm lẻ sáu nghìn đồng).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2020 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 16/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên).

5. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Minh C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Thị Thanh T và Bùi Văn T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- UBND phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (01);
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác (06);
- Lưu: HS, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh